

Học kỳ 1 (2023-2024)

Số SV có mặt: 10
Số bài thi: 10
Số tờ giấy thi: 10

Ng TL Phường mach
NTMLan

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày Sinh	Mã Lớp	H.Phí	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Điểm QT (40%)	Điểm Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121230004	Nguyễn Thế Bảo	27/01/2003	CCQ2123A			Bảo	8.0	7.0	7.4	
2	2121230008	Nguyễn Cao Cường	05/07/2003	CCQ2123A			Cường	8.0	7.5	7.7	
3	2121230015	Trần Đình Diệu	07/05/2003	CCQ2123A			Diệu	8.0	7.5	7.7	
4	2121230006	Võ Nguyên Khang	02/01/1999	CCQ2123A			Khang	8.0	8.0	8.0	
5	2121230003	Hồ Trung Kiên	27/07/2000	CCQ2123A			Kiên	8.5	8.5	8.5	
6	2121230002	Đinh Hoàng Luân	10/03/2003	CCQ2123A			Luân	7.0	7.5	7.3	
7	2121230010	Đỗ Minh Nam	21/09/2003	CCQ2123A			Nam	7.0	7.0	7.0	
8	2121230005	Trần Long Nguyễn	14/11/2003	CCQ2123A			Nguyễn	7.0	7.0	7.0	
9	2121230001	Huỳnh Nguyễn Trương	03/04/2003	CCQ2123A			Trương	8.0	7.5	7.7	
10	2121230011	Võ Quốc Việt	03/08/2002	CCQ2123A			Việt	8.0	7.5	7.7	